

**CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM**

Số: 09.04/2021/CVN

V/v CBTT BCTC kiểm toán năm 2020  
và giải trình lợi nhuận**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2021

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM**Mã chứng khoán: **CVN**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, Tòa nhà VTC Online số 18 tam Trinh, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

Điện thoại: Fax:

Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Mạnh Cường**

Địa chỉ: , Tầng 6, Tòa nhà VTC Online số 18 Tam Trinh, Phường Minh Khai, Quận Hai bà Trưng, TP Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng):

Loại thông tin công bố:  24 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung thông tin công bố (\*):

Thực hiện việc công bố thông tin theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính, Công ty Cổ phần Vinam xin báo cáo Quý Ủy ban và Quý Sở về việc công bố thông tin Báo cáo tài chính riêng năm 2020 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt ( AASCN) như sau:

**I. Báo cáo tài chính riêng****1. Giải trình lợi nhuận tăng/giảm trên 10% so với cùng kỳ năm trước trên báo cáo tài chính riêng:**

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Thay đổi
1	Doanh thu thuần	31.300.040.980	8.900.000.000	251,69%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	59.691.845.018	1.307.475.382	4.465,43%
3	Giá vốn hàng bán	18.549.573.590	4.400.000.000	321,58%
4	Chi phí tài chính	6.263.524.738	1.430.000.000	338,01%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.612.548.997	578.463.058	178,76%
6	Lợi nhuận trước thuế	64.554.952.934	3.809.909.733	1.594,40%
7	Lợi nhuận sau thuế	63.847.259.523	3.513.985.083	1.716,95%

**Nguyên nhân:**



- Doanh thu tăng so với cùng kỳ năm trước 251,69% do tăng doanh thu bán hàng.
- Doanh thu tài chính tăng 4.465,43% do các Công ty con trả cổ tức các năm trước về Công ty mẹ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 178,76% do tăng chi phí lương (tăng nhân sự).
- Do đó, lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2020 tăng nhiều so với cùng kỳ năm trước.

## II. Báo cáo tài chính hợp nhất

### 1. Giải trình lợi nhuận tăng/giảm trên 10% so với cùng kỳ năm trước trên báo cáo tài chính hợp nhất :

DVT : VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Thay đổi
1	Doanh thu thuần	60.110.249.544	211.655.389.914	(71,60%)
2	Giá vốn hàng bán	28.213.653.389	156.725.921.470	(82,00%)
3	Chi phí tài chính	6.268.464.464	1.430.000.000	338,35%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.477.896.949	1.480.317.552	134,94%
5	Lợi nhuận trước thuế	32.341.715.441	47.089.185.658	(31,32%)
6	Lợi nhuận sau thuế	30.166.637.469	46.793.261.008	(35,53%)

#### Nguyên nhân:

- Doanh thu giảm so với cùng kỳ năm trước 71,60% do giảm doanh thu bán hàng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 134,94% do tăng chi phí lương (tăng nhân sự).
- Do đó, lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020 giảm 35,53% so với cùng kỳ năm trước.

### 2. Giải trình số liệu trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất chênh lệch số liệu từ 5% trở lên trước và sau kiểm toán:

Chỉ tiêu	Số liệu sau kiểm toán (1)	Số liệu tự lập (2)	Chênh lệch (3) = (1) - (2)	Tỷ lệ % thay đổi (4) = (3)/(2)	Nguyên nhân
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	60.110.249.544	58.069.156.934	2.041.092.610	3,5%	Do điều chỉnh loại trừ doanh thu, giá vốn nội bộ giữa Công ty mẹ và Công ty con



Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	31.896.596.155	29.856.583.545	2.040.012.610	6,8%	Do điều chỉnh loại trừ doanh thu, giá vốn nội bộ giữa Công ty mẹ và Công ty con
Chi phí lãi vay	-	59.233.470	59.233.470	-	Do điều chỉnh loại trừ nội bộ giữa Công ty mẹ và Công ty con
Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.477.896.949	3.432.943.766	44.953.183	1,3%	Do điều chỉnh hợp nhất số liệu Công ty con : Công ty cổ phần Vinam Sài Gòn
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	22.492.888.156	20.499.028.329	1.993.859.827	9,7%	Do điều chỉnh loại trừ nội bộ doanh thu và giá vốn giữa Công ty mẹ và Công ty con
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	32.341.715.441	30.347.855.614	1.993.859.827	6,5%	Do điều chỉnh loại trừ nội bộ doanh thu và giá vốn giữa Công ty mẹ và Công ty con
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	30.166.637.469	29.640.162.203	526.475.266	1,7%	Do điều chỉnh loại trừ nội bộ doanh thu và giá vốn giữa Công ty mẹ và Công ty con
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.646	2.566	1.080	42%	Do điều chỉnh loại trừ nội bộ doanh thu và giá vốn giữa Công ty mẹ và Công ty con



**3. Giải trình trình bày lại số liệu lãi trên cổ phiếu trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất năm trước được trình bày lại. Cụ thể như sau:**

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2019	Chênh lệch
	Đã báo cáo	trình bày lại	
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông	46.793.261.008	46.793.261.008	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	8.250.000	11.549.994	3.299.994
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.183	1.762	(1.621)
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	2.183	1.762	(1.621)

Nguyên nhân: Do trong năm 2020 Công ty phát hành 3.229.994 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối (trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu).

**III. Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2020, báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020 và các thông tin trên đã được Công ty chúng tôi công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn:**

<https://vinamgroup.com.vn/quan-he-co-dong>

Công ty Cổ phần Vinam cam kết những thông tin được cung cấp trên đây là trung thực và chính xác.

*Trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu VP.

**CÔNG TY CỔ PHẦN VINAM  
GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN MẠNH CƯỜNG**